

BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam

(Về việc báo cáo danh mục chứng khoán ký quỹ tháng 06 năm 2026)

Công Ty TNHH Chứng Khoán ACB xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ như sau:

1. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK Hà Nội :

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	BVS			BVS
2	CEO			CEO
3	DHT			DHT
4	DTD			DTD
5	DVM			DVM
6	DXP			DXP
7	HUT			HUT
8	IDC			IDC
9	IDV			IDV
10	LAS			LAS
11	MBS			MBS
12	NBC			NBC
13	NTP			NTP
14	PGS			PGS
15	PLC			PLC
16	PSD			PSD
17	PVB			PVB
18	PVC			PVC
19	PVI			PVI
20	PVS			PVS
21	S99			S99
22	SHS			SHS
23	TNG			TNG
24	VCS			VCS
25	VGS			VGS
26	VNR			VNR

2. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK TPHCM :

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	AAA			AAA
2	AGG			AGG
3	AGR			AGR
4	ANV			ANV
5	ASM			ASM
6	BAF			BAF
7	BCM			BCM



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
8	BFC			BFC
9	BIC			BIC
10	BID			BID
11	BMP			BMP
12	BSI			BSI
13	BSR			BSR
14	BVH			BVH
15	BWE			BWE
16	CCL			CCL
17	CDC			CDC
18	CII			CII
19	CMG			CMG
20	CNG			CNG
21	CSM			CSM
22	CSV			CSV
23	CTD			CTD
24	CTG			CTG
25	CTI			CTI
26	CTR			CTR
27	CTS			CTS
28	DBC			DBC
29	DBD			DBD
30	DC4			DC4
31	DCL			DCL
32	DCM			DCM
33	DGW			DGW
34	DHA			DHA
35	DHC			DHC
36	DHG			DHG
37	DIG			DIG
38	DPG			DPG
39	DPM			DPM
40	DPR			DPR
41	DRC			DRC
42	DSE			DSE
43	DVP			DVP
44	DXG			DXG
45	E1VFN30			E1VFN30
46	EIB			EIB
47	ELC			ELC
48	EVF			EVF
49	FCN			FCN
50	FMC			FMC
51	FPT			FPT
52	FRT			FRT
53	FTS			FTS

6 -
CÔN
H NHI
HỨNG
A
0A -

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
54	FUESSVFL			FUESSVFL
55	FUEVFNVD			FUEVFNVD
56	GAS			GAS
57	GEG			GEG
58	GEX			GEX
59	GMD			GMD
60	GSP			GSP
61	GVR			GVR
62	HAG			HAG
63	HAH			HAH
64	HAX			HAX
65	HCD			HCD
66	HCM			HCM
67	HDB			HDB
68	HDC			HDC
69	HDG			HDG
70	HHP			HHP
71	HHS			HHS
72	HHV			HHV
73	HPG			HPG
74	HQC			HQC
75	HSG			HSG
76	HTN			HTN
77	HVH			HVH
78	IDI			IDI
79	IJC			IJC
80	IMP			IMP
81	ITC			ITC
82	KBC			KBC
83	KDC			KDC
84	KDH			KDH
85	KHG			KHG
86	KSB			KSB
87	LCG			LCG
88	LHG			LHG
89	LIX			LIX
90	LPB			LPB
91	LSS			LSS
92	MBB			MBB
93	MCM			MCM
94	MIG			MIG
95	MSB			MSB
96	MSH			MSH
97	MSN			MSN
98	MWG			MWG
99	NAB			NAB

S.T.
 G T Y
 M H U
 K H C
 C B
 T. P. H

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
100	NAF			NAF
101	NBB			NBB
102	NCT			NCT
103	NHH			NHH
104	NKG			NKG
105	NLG			NLG
106	NSC			NSC
107			NT2	NT2
108	NTL			NTL
109	NVL			NVL
110	OCB			OCB
111	PAC			PAC
112	PAN			PAN
113	PCI			PCI
114	PDR			PDR
115	PET			PET
116	PGC			PGC
117	PGI			PGI
118	PHC			PHC
119	PHR			PHR
120	PLX			PLX
121	PNJ			PNJ
122	POW			POW
123	PVD			PVD
124	PVP			PVP
125	PVT			PVT
126	REE			REE
127	SAB			SAB
128	SAM			SAM
129	SBA			SBA
130	SBT			SBT
131	SCR			SCR
132	SCS			SCS
133	SHB			SHB
134	SHP			SHP
135	SIP			SIP
136	SJD			SJD
137	SJS			SJS
138	SKG			SKG
139	SSB			SSB
140	SSI			SSI
141	STB			STB
142	STK			STK
143	SZC			SZC
144	SZL			SZL
145	TCB			TCB

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
146	TCH			TCH
147	TCL			TCL
148	TCM			TCM
149	TCX			TCX
150	TDM			TDM
151	TIP			TIP
152	TLG			TLG
153	TPB			TPB
154	TRC			TRC
155	TTA			TTA
156	TV2			TV2
157	UIC			UIC
158	VAB			VAB
159	VCB			VCB
160	VCG			VCG
161	VCI			VCI
162			VCK	VCK
163	VDS			VDS
164	VGC			VGC
165	VHC			VHC
166	VHM			VHM
167	VIB			VIB
168	VIC			VIC
169	VIP			VIP
170	VIX			VIX
171	VJC			VJC
172	VND			VND
173	VNM			VNM
174	VPB			VPB
175			VPX	VPX
176	VRE			VRE
177	VSC			VSC

Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty: <https://acbs.com.vn/cong-bo-thong-tin/theo-thang>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam.

Người lập



Nguyễn Trần Yến Ngân

Phòng Quản lý Rủi ro



Dương Anh Tuấn



Tổng Giám Đốc



Nguyễn Đức Hoàn